

Số: 131/QĐ-UBND

Ngọc Kỳ, ngày 14 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai số liệu thực hiện dự toán thu,
chi ngân sách xã quý III năm 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NGỌC KỲ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-HĐND xã ngày 10 tháng 01 năm 2022 của HĐND xã khóa XXV, kỳ họp thứ 2 về dự toán thu, chi ngân sách xã năm 2022;

Theo đề nghị của Công chức Tài chính - Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu thực hiện dự toán thu, chi ngân sách xã quý III năm 2022 (theo các biểu đính kèm Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng UBND & HĐND xã; Công chức Tài chính-kế toán; các ban ngành, đoàn thể xã chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH huyện;
- TT ĐU, TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Như điều 3;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

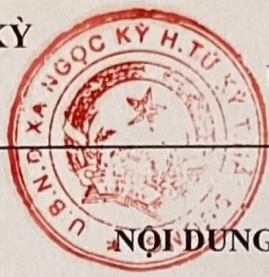


Nguyễn Xuân Thoảng

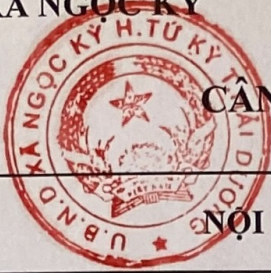
[illegible]

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2022

ĐVT: Nghìn đồng



STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ III NĂM 2022		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU	15.051.750	15.051.750	3.033.716	3.033.716	20,16%	20,16%
I	Các khoản thu 100%	51.000	51.000	8.966	8.966	17,58%	17,58%
1	Thu phí, lệ phí	10.000	10.000	6.966	6.966	69,66%	69,66%
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu HLCS khác	20.000	20.000				
3	Thu phạt, tịch thu theo quy định khác			2.000	2.000		
4	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của NN theo quy định						
5	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
6	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
7	Thu khác	21.000	21.000				
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	5.061.000	5.061.000	750	750	0,01%	0,01%
1	Các khoản thu phân chia	52.000	52.000	750	750	1,44%	1,44%
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	20.000	20.000				
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	2.000	2.000				
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	30.000	30.000	750	750	2,50%	2,50%
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	9.000	9.000				
	- Thuế thu nhập cá nhân	3.000	3.000				
	- Thuế giá trị gia tăng	6.000	6.000				
3	Thu tiền sử dụng đất	5.000.000	5.000.000				
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn						
V	Thu kết dư ngân sách năm trước			24.000	24.000		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	9.939.750	9.939.750	3.000.000	3.000.000	30,18%	30,18%
	- Thu bổ sung cân đối	4.409.000	4.409.000	1.000.000	1.000.000	22,68%	22,68%
	- Thu bổ sung có mục tiêu	5.530.750	5.530.750	2.000.000	2.000.000	36,16%	36,16%



CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2022

ĐVT: Nghìn đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ III NĂM 2022	SỐ SÁNH (%)
A	B	1	2	3=2/1
I	TỔNG SỐ THU	15.051.750	3.033.716	20,16%
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	51.000	8.966	17,58%
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	5.061.000	750	0,01%
3	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	9.939.750	3.000.000	30,18%
	- Thu bổ sung cân đối	4.409.000	1.000.000	22,68%
	- Thu bổ sung có mục tiêu	5.530.750	2.000.000	36,16%
4	Thu kết dư ngân sách		24.000	
5	Thu chuyển nguồn			
II	TỔNG SỐ CHI	15.088.062	3.051.852	20,23%
1	Chi đầu tư phát triển	10.500.000	2.000.000	19,05%
2	Chi thường xuyên	4.588.062	1.051.852	22,93%
3	Dự phòng			